

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Kim Thương.

Các Thẩm phán: Ông Phùng Văn Hải

Bà Châu Kim Anh

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 860/2019/QĐ-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019.

Tòa án nhân dân huyện X đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Q, sinh năm 1936.

Địa chỉ: E2/32 ấp 6, xã L, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1.1. Ông Nguyễn Long R, sinh năm 1969.

1.2. Bà Phạm Mỹ T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: E2/33 ấp 6, xã L, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Trần Kim Y, sinh năm 1996;
Địa chỉ: E3/7 đường A, thị trấn O, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.1. Ông Nguyễn Xuân U, sinh năm 1955.

1.2. Bà Nguyễn Thị Mỹ I, sinh năm 1991.

1.3. Bà Nguyễn Thị Mỹ O, sinh năm 1994.

1.4. Trẻ Phan Ngọc Kim P, sinh năm 2013.

1.5. Trẻ Lê Hồng Bảo A, sinh năm 2016.

Cùng địa chỉ: E2/33 ấp 6, xã L, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật của trẻ Phan Ngọc Kim P: Bà Nguyễn Thị Mỹ I.

Đại diện theo pháp luật của trẻ Phan Hồng Bảo A: Bà Nguyễn Thị Mỹ O.

Người đại diện theo ủy quyền của ông U, bà I và bà O: Bà Trần Kim Y, sinh năm 1996; Địa chỉ: E3/7 đường A, thị trấn O, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.6. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1955

1.7. Bà Nguyễn Thị Bạch D, sinh năm 1962.

1.8. Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1970.

1.9. Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1972.

1.10. Bà Nguyễn Thị Phú K, sinh năm 1974.

1.11. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: E2/32 ấp 6, xã L, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.12. Bà Nguyễn Thị Hồng X, sinh năm 1949; Địa chỉ: Số 177A/7 đường S, Phường P, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.13. Ông Nguyễn Hiếu C, sinh năm 1952; Địa chỉ: B14/13K/3H ấp 2C, xã M, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.14. Bà Nguyễn Thị Xuân V, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số 46/47H đường D, Phường K, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.15. Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 1958; Địa chỉ: E2/32A ấp 6, xã L, huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.16. Bà Nguyễn Thị Minh M, sinh năm 1965; Địa chỉ: Số 013 đường G, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.17. Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số 92T đường H, Phường U, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 30 tháng 12 năm 2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Quốc N kháng cáo đề nghị hủy quyết định đình chỉ do vi phạm pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 20 tháng 11 năm 2019, TAND huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 860/2019/QĐST-DS, với lý do nguyên đơn – bà Lê Thị Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

Ngày 30 tháng 12 năm 2019, ông Nguyễn Quốc N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn kháng cáo đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết

vụ án của TAND huyện X với lý do: nguyên đơn bà Lê Thị Q đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, là vi phạm pháp luật, vì bà Q bị mất năng lực hành vi không thể nhận giấy triệu tập của Tòa.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Trường hợp bà Lê Thị Q bị bệnh tai biến không thể nhận văn bản và không thể lên Tòa án làm việc theo Giấy triệu tập là trường hợp bất khả kháng theo Điều 156 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Tòa án nhân dân huyện X ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 5 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị: chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Quốc N; Hủy quyết định đình chỉ số 860/2019/QĐST-DS ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện X.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Quốc N, nhận thấy:

Tại các Biên bản về việc không thể thực hiện được cấp, tổng đạt hoặc thông báo trực tiếp cho đương sự (BL 513, 520) ngày 13/9/2019 và ngày 25/10/2019 có ghi lý do: bà Lê Thị Q bị bệnh tai biến nên không đủ năng lực nhận văn bản của Tòa (Giấy triệu tập đương sự đến Tòa giải quyết vụ án vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 01/10/2019; Giấy triệu tập vào lúc 9 giờ 00 phút ngày 15/11/2019) nên tiến hành thủ tục niêm yết các văn bản trên cho bà Q.

Như vậy, tại thời điểm lập 2 biên bản về việc không thực hiện được cấp, tổng đạt văn bản tố tụng thì bà Q đã bị tai biến (Theo hướng dẫn tại Công văn 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 7/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì có chủ thể cho rằng có đương sự trong vụ án mất năng lực hành vi dân sự *hoặc mắc các bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi* thì Tòa án phải hướng dẫn, giải thích cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các con của bà Q để họ thực hiện quyền yêu cầu tuyên bố người đó mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015). Lẽ ra, trong trường hợp này, Tòa án cấp sơ thẩm phải lập biên bản giải thích, hướng dẫn cho đương sự, tuy nhiên hồ sơ vụ án không thể hiện điều này là thiếu sót của cấp sơ thẩm; Trong trường hợp họ có yêu cầu và Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu này thì Tòa án áp dụng điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; trường hợp họ không yêu cầu thì Tòa án giải quyết vụ án dân sự theo thủ tục chung.

Đồng thời, tại Điều 2 của Quyết định đình chỉ số 860/2019/QĐ-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện X về hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ giải quyết về số tiền tạm ứng án phí của bà Lê Thị Q mà không giải quyết về quyền khởi kiện lại vụ án của đương sự

là chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 1, Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt và đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng.

[3] Từ những căn cứ trên, Hội đồng phúc thẩm chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: chấp nhận kháng cáo của ông N, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Quốc N thuộc trường hợp được miễn án phí.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Quốc N.

2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 860/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

3. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Quốc N thuộc trường hợp được miễn án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Tòa án nhân dân huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Võ Thị Kim Thương